

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LC
TỈNH LC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2026/HS-ST
Ngày: 09-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Hoàng Đình Mùi;

2, Bà Hoàng Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý A Đà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh LC tham gia phiên tòa:
Ông Hà Lập Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - LC xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sa Văn A**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 15 tháng 5 năm 19xx, tại: Xã NT, tỉnh LC; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: TĐ, xã NT, tỉnh LC; số định danh cá nhân: 01509100xxxx; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sa Đức H, sinh năm 19xx và bà Sa Thị L, sinh năm 19xx; Vợ là Lương Thị U, sinh năm 1989 và có 04 con, con lớn sinh năm 2012 con nhỏ sinh năm 2022;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 20/4/2023 bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 23/2023/QĐ-TA với thời hạn 16 tháng, đến ngày 27/7/2024 chấp hành xong.

- Nhân thân: Ngày 26/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Yên

Bái (hiện nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - LC) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 52/2021/QĐ-TA với thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10-10-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh LC. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sa Văn A đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 23/2023/QĐ-TA ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (cũ), với thời gian là 16 tháng, chấp hành từ ngày 27/3/2023 đến ngày 27/7/2024 chấp hành xong. Bị UBND xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái (nay là xã NT, tỉnh LC) quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 39/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 thời hạn quản lý từ ngày 20/02/2025 đến ngày 20/02/2027. Trong thời gian bị quản lý ngày 07/10/2025, Sa Văn A mua ma túy loại Heroine mang về nhà, đến trưa ngày 08/10/2025 Ánh đến khu vực bờ suối phía dưới cầu sắt thôn Th thuộc xã NT, tỉnh LC sử dụng hết số ma túy trên bằng hình thức dùng bật lửa và 01 mảnh giấy bạc đốt hít Heroine vào cơ thể. Ngày 08/10/2025 Công an xã NT tiến hành triệu tập, kiểm tra (test nhanh) xét nghiệm chất ma túy đối với Sa Văn A, Kết quả xét nghiệm nước tiểu cho thấy Sa Văn A dương tính với chất ma túy, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh LC tiến hành thu mẫu nước tiểu của Sa Văn A để giám định.

Tại Kết luận giám định số 2465/KL-KTHS ngày 09/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu của Sa Văn A, gửi đến giám định có chất ma túy, loại Morphine. Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định nêu trên.

- Cáo trạng số: 43/CT-VKS-KV4 ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - LC, truy tố Sa Văn A về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự;

* Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - LC, tỉnh LC.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Sa Văn A khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội đã đánh giá về tính chất, mức độ, nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo. Đồng thời giữ nguyên nội dung Cáo trạng và quyết định truy tố bị cáo Sa Văn A được nêu trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh:

- + Tuyên bố bị cáo Sa Văn A phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.
 - Về điều luật áp dụng và hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:
 - + Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sa Văn A từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.
- Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: Đối với 01 bật lửa; 01 giấy bạc và 01 mảnh giấy gói ma túy Sa Văn A dùng để sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề nghị xử lý.
- + Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Sa Văn A phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định pháp luật.
 - Bị cáo Sa Văn A không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt trong vụ án.
 - Bị cáo Sa Văn A nói lời sau: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh LC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Sa Văn A Bị UBND xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái (nay là xã NT, tỉnh LC) quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 39/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 thời hạn quản lý từ ngày 20/02/2025 đến ngày 20/02/2027, trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú Sa Văn A mua ma túy về sử dụng trái phép vào ngày 08/10/2025.

Bị cáo Sa Văn A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy lại sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo Sa Văn A đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Sa Văn A là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo Sa Văn A xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước,

gây mất trật tự trị an và an toàn tại địa phương. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, do đó cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Về nhân thân: Bị cáo Sa Văn A là người sử dụng trái phép chất ma túy đã hai lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nên cần xác định Sa Văn A có nhân thân xấu.

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

[6]. Các vấn đề khác:

*Vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án: Chiếu bật lửa ga và giấy bạc bị cáo dùng để sử dụng ma túy không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

- Sa Văn A khai mua ma túy của người đàn ông dân tộc Mông nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Sa Văn A phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sa Văn A phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i và s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sa Văn A **02 (hai)** năm **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 10-10-2025.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Sa Văn A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Sa Văn A có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 09-01-2026.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKSND khu vực 4, tỉnh LC;
- Cơ quan CSĐT, CA tỉnh LC;
- Phòng HSNV, CA tỉnh LC;
- Phòng THADS KV 4, tỉnh LC;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh LC;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã NT (TB);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thành Long